

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng
và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII

Để triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Chương trình hành động cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1- Tập trung phát triển kinh tế bền vững trên cơ sở tiếp tục chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại; nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và hội nhập quốc tế; khai thác đồng bộ, hiệu quả tiềm lực kinh tế biển; tiếp tục đầu tư, phát huy hiệu quả 4 chương trình kinh tế - xã hội và 3 vùng kinh tế trọng điểm gắn với thực hiện Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về *xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030*.

2- Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Tăng cường và củng cố quân sự, quốc phòng, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

3- Tăng cường xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; xây dựng hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, huy động sức mạnh toàn dân. Phấn đấu xây dựng và phát triển Khánh Hòa trở thành tỉnh giàu đẹp và sớm đạt tiêu chí đô thị trực thuộc Trung ương.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1- Về kinh tế

1.1- Công nghiệp

Xây dựng và triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến 2035.

Thu hút và phát triển mạnh các ngành: Đóng tàu, điện, lọc hóa dầu; chế biến nông, thủy sản; khai thác, chế biến khoáng sản. Chú trọng phát triển công nghiệp vừa và nhỏ, tiểu thủ công nghiệp tại các vùng nông thôn phục vụ nhu cầu tại chỗ, du lịch và xuất khẩu.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp và tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động được thuận lợi. Thu hút đầu tư lấp đầy Khu công nghiệp Suối Dầu. Hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Ninh Thủy và các cụm công nghiệp như Trảng É 1, Tân Lập - huyện Cam Lâm, 01 cụm công nghiệp tại thành phố Cam Ranh, Cụm công nghiệp Dốc Đá Trắng - huyện Vạn Ninh, Cụm công nghiệp Sông Cầu - huyện Khánh Vĩnh...

Thực hiện chương trình khuyến công quốc gia, khuyến công địa phương; xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố hóa chất; đề án tiết kiệm năng lượng trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ việc ứng dụng máy móc, trang, thiết bị tiên tiến, áp dụng công nghệ sản xuất sản phẩm mới, nâng cao năng lực quản lý, đào tạo nghề, tham gia các chương trình sản xuất sạch, chương trình tiết kiệm, tiết giảm các chi phí...

1.2- Thương mại, dịch vụ và du lịch

Xây dựng và triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển hệ thống chợ, trung tâm thương mại, siêu thị tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch phát triển hệ thống cửa hàng xăng dầu tỉnh Khánh Hòa giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Thực hiện công tác chuyển đổi mô hình quản lý chợ, chấm dứt tình trạng chợ tạm. Thực hiện đầu tư các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng thương mại đảm bảo kênh phân phối, thu gom hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước. Phổ biến thông tin thị trường và các rào cản kỹ thuật, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp xuất khẩu tại các thị trường mà Việt Nam đã ký kết các hiệp định thương mại tự do. Tuyên truyền, phổ biến thông tin về Cộng đồng kinh tế ASEAN, các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống đầu cơ, buôn lậu, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm tra việc thực hiện quy định về niêm yết giá.

Xây dựng và triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2035, trong đó, quan tâm đến quy hoạch và các giải pháp thu hút đầu tư tạo ra các sản

phẩm du lịch cao cấp, đáp ứng cho các thị trường khách có khả năng chi trả cao, thời gian lưu trú dài ngày; Đề án xây dựng thương hiệu Du lịch Khánh Hòa; xây dựng và triển khai thực hiện Đề án xây dựng thành phố “*Đô thị văn minh - Công dân thân thiện*”, Đề án an ninh du lịch, đảm bảo an ninh, trật tự trong hoạt động kinh doanh du lịch và địa bàn du lịch của tỉnh. Xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng phục vụ du lịch, đáp ứng nhu cầu vận chuyển hành khách và tăng cường giao thương hàng hóa giữa Khánh Hòa và các địa phương khác trong cả nước và trong khu vực.

1.3- Nông, lâm, thủy sản

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch ngành và các sản phẩm chủ lực. Thực hiện đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Đảm bảo tiêu thụ nông sản cho nông dân và công nhận thương hiệu các sản phẩm nông nghiệp.

Xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế, chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức khoa học - công nghệ ở Trung ương liên kết với các tổ chức khoa học - công nghệ, các doanh nghiệp ở địa phương trong hoạt động, nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ phục vụ nông nghiệp, nông thôn và nông dân.

Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình khoa học và công nghệ phát triển kinh tế biển giai đoạn 2016 - 2020, Chương trình khoa học và công nghệ phát triển nông thôn miền núi giai đoạn 2016 - 2020; hỗ trợ tạo điều kiện để hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh được tổ chức theo Luật Hợp tác xã, hình thành các mô hình hợp tác kiểu mới hoạt động có hiệu quả.

Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, bảo đảm chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất kinh vật tư nông nghiệp, sản xuất và chế biến nông, thủy sản.

1.4- Đầu tư xây dựng

Xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020, trong đó ưu tiên đầu tư hoàn thành các công trình chuyển tiếp và các công trình trọng điểm nhằm phát huy hiệu quả nguồn vốn và sớm đưa công trình vào sử dụng phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020. Thực hiện phân cấp đầu tư và nâng cao năng lực, trách nhiệm trong quản lý đầu tư.

Rà soát, xây dựng danh mục dự án mời gọi đầu tư phù hợp với nguồn lực và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020; danh mục

dự án có hiệu quả để thu hút đầu tư, sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; thực hiện đầu tư xây dựng theo hình thức đối tác công tư PPP, BT, BOT, BTO... đối với một số công trình hạ tầng quan trọng, cấp bách; triển khai xây dựng các dự án đầu tư lớn, tạo động lực lan tỏa thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh như Khu đô thị trung tâm hành chính mới của tỉnh, Khu trung tâm đô thị thương mại - dịch vụ - tài chính - du lịch Nha Trang, Khu đô thị nghỉ dưỡng The Lotus Cam Ranh.

Kiểm tra tình hình thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách, các dự án đã cấp giấy chứng nhận đầu tư để có biện pháp thúc đẩy tiến độ thực hiện hoặc xem xét thu hồi để giao cho nhà đầu tư khác có năng lực thực hiện.

2- Giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, khoa học - công nghệ, bảo vệ tài nguyên môi trường

2.1- Giáo dục - đào tạo

Từng bước hoàn thành xây dựng các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch được phê duyệt, trong đó Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Quý Đôn, Trường Đại học Khánh Hòa, Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang, Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa... xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng trước năm 2020; nâng cấp Trường Trung cấp Kinh tế Khánh Hòa thành Trường Cao đẳng Kinh tế Khánh Hòa.

Đào tạo nhân lực có kiến thức, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu thực tế của xã hội; đào tạo nghề theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội và gắn kết với nhu cầu của doanh nghiệp ở từng địa phương. Tiếp tục hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Đề án 1956 của Chính phủ.

Rà soát, sắp xếp mạng lưới các trường đại học, trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, các trường dạy nghề trong tỉnh phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa và liên kết với một số trường đại học trong nước để xây dựng các cơ sở giáo dục - đào tạo, dạy nghề trên địa bàn tỉnh.

2.2- Y tế

Phát triển hạ tầng y tế theo quy hoạch được phê duyệt; nâng cấp các đội y tế dự phòng cấp huyện, đầu tư các bệnh viện chuyên khoa, bảo đảm trang, thiết bị và trình độ nghề nghiệp của bác sĩ và kỹ thuật viên y khoa.

Tăng cường nhân lực y tế cho nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo và một số chuyên khoa; bảo đảm cân đối trong phân bổ nhân lực y tế giữa các vùng, các tuyến, giữa đào tạo và sử dụng nhân lực y tế. Đẩy mạnh đào tạo sau đại học theo chuyên khoa sâu, các chuyên khoa mũi nhọn,

chuyên khoa I, chuyên khoa II, thạc sỹ, tiến sỹ trong và ngoài nước, ưu tiên đào tạo cán bộ trẻ.

Triển khai toàn diện các giải pháp thực hiện công tác phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em và tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế nhằm đạt mục tiêu đến năm 2020.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo hiểm y tế, thực hiện quy chế chuyên môn, đấu thầu, cung ứng, quản lý và sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư y tế và thanh toán chi phí khám, chữa bệnh; chống gian lận, trục lợi quỹ bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

2.3- Văn hóa

Triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển ngành văn hóa tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình khoa học xã hội và nhân văn phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2015 - 2020 trong công tác bảo tồn, phát huy và phát triển nền văn hóa truyền thống, phát huy các giá trị văn hóa lịch sử.

Đẩy mạnh hoạt động phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” từ tỉnh đến cơ sở; từng bước đầu tư hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở đạt chuẩn theo quy định. Tuyên truyền, giáo dục gắn với quản lý xã hội bằng pháp luật thông qua việc thực hiện các quy định về nếp sống văn minh, các tiêu chuẩn, tiêu chí xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, thôn văn hóa, tổ dân phố văn hóa; nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc thực hiện xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa.

2.4- Lao động, việc làm và an sinh xã hội

Tổ chức thực hiện tốt các chính sách, pháp luật mới như Luật Giáo dục nghề nghiệp; Luật An toàn, vệ sinh lao động; Luật Việc làm; Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp, việc làm và an toàn lao động. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động dạy và học nghề đến năm 2020; Đề án phát triển thị trường lao động và giới thiệu việc làm; Đề án nâng cao chất lượng sản giao dịch việc làm; Đề án hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất.

Tiếp tục thực hiện Đề án hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2020. Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, trong đó tập trung xây dựng các dự án để thực hiện giảm nghèo cho 23 xã

nghèo, các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới và hộ nghèo thuộc diện hộ chính sách người có công.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ ưu đãi người có công; tiếp tục xử lý các trường hợp tồn đọng về xác nhận, công nhận người có công. Hướng dẫn người sử dụng lao động phải thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động, bảo đảm quyền lợi cho người lao động thất nghiệp. Quan tâm đầu tư xây dựng một số công trình văn hóa, cơ sở phúc lợi xã hội, các khu nhà ở dành cho công nhân làm việc tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, công tác bình đẳng giới. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.

2.5- Khoa học - công nghệ

Đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ về tổ chức, cơ chế quản lý và hoạt động khoa học - công nghệ, nâng cao tiềm lực khoa học - công nghệ của tỉnh. Phát triển đồng bộ khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên và các hướng công nghệ ưu tiên theo Chiến lược phát triển khoa học - công nghệ giai đoạn 2011 - 2020 trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, đề án phát triển khoa học - công nghệ, gắn với phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng và triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ nhập khẩu công nghệ, công nghệ cao thuộc các lĩnh vực ưu tiên và lợi thế của tỉnh. Khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, đầu tư trang, thiết bị hiện đại, đẩy mạnh hoạt động dịch vụ khoa học - công nghệ vào sản xuất.

2.6- Tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững

Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch nhằm bảo vệ môi trường, bảo vệ đa dạng sinh học, an toàn sinh học đến năm 2020. Sử dụng hiệu quả kinh phí sự nghiệp môi trường; tăng cường ứng dụng kết quả các đề tài nghiên cứu, khảo sát đánh giá hiện trạng môi trường, biến đổi khí hậu, phòng tránh sự cố, thiên tai... phục vụ công tác quy hoạch, quản lý và cung cấp cho các dự án đầu tư vào tỉnh.

Tập trung công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường. Nâng cao chất lượng, rút ngắn thời gian thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và các hồ sơ môi trường theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm và quản lý chất thải;

kiểm tra và giải quyết kịp thời đơn, thư khiếu nại về bảo vệ môi trường; xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các trường hợp gây ô nhiễm môi trường.

Triển khai các giải pháp bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng, sử dụng tài nguyên nước có hiệu quả, phân bổ tài nguyên nước hợp lý giữa các ngành, lĩnh vực và các địa phương, ưu tiên đầu tư cấp nước sạch cho địa bàn nông thôn và miền núi.

3- Thực hiện 04 chương trình kinh tế - xã hội, phát triển 3 vùng kinh tế, giai đoạn 2016 - 2020 và Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị

3.1- Về 04 chương trình kinh tế - xã hội, phát triển 3 vùng kinh tế, giai đoạn 2016 - 2020

Xây dựng, ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nghị quyết của Tỉnh ủy về 04 chương trình kinh tế - xã hội: Chương trình xây dựng nông thôn mới; Chương trình phát triển đô thị; Chương trình phát triển nhân lực; Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và phát triển 3 vùng kinh tế, giai đoạn 2016 - 2020 bao gồm thành phố Nha Trang, khu vực vịnh Cam Ranh và khu vực Vân Phong.

3.2- Về thực hiện Kết luận số 53-KL/TW, ngày 24/12/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 mà Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 03/7/2013 của Tỉnh ủy (khóa XVI) đã xác định. Đến năm 2017, Tỉnh ủy sẽ đánh giá kết quả sau 5 năm thực hiện Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị, từ đó có cơ sở đề ra những nhiệm vụ, giải pháp sát thực, hiệu quả để tiếp tục phấn đấu xây dựng và phát triển Khánh Hòa trở thành tỉnh giàu đẹp và sớm đạt tiêu chí đô thị trực thuộc Trung ương.

4- Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

4.1- Công tác xây dựng chính quyền

Thực hiện tốt Luật Tổ chức chính quyền địa phương; xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả và đội ngũ cán bộ, công chức có đủ trình độ, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ mới.

Thực hiện các bước thủ tục để báo cáo xin điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Cam Ranh giao 2 xã Cam Lập, Cam Bình cho huyện Trường Sa quản lý, làm cơ sở xây dựng Đề án phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của huyện Trường Sa, nhằm hoàn thiện, củng cố

hệ thống chính trị để phát triển toàn diện huyện Trường Sa; triển khai Đề án điều chỉnh địa giới hành chính thị xã Ninh Hòa để thành lập mới huyện Tân Định nhằm ổn định bộ máy chính quyền và hệ thống chính trị, tạo cơ sở phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

4.2- Công tác cải cách hành chính

Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020, trong đó tập trung sửa đổi, bổ sung các tiêu chí đánh giá, xếp hạng kết quả cải cách hành chính ở các sở, ngành, lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến tổ chức, công dân. Triển khai có hiệu quả các dịch vụ công nhằm tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, người dân một cách nhanh chóng, kịp thời trong việc thực hiện các thủ tục hành chính tại các cơ quan nhà nước. Ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi lĩnh vực. Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ triển khai chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện cải cách hành chính, đồng thời có sự kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện cải cách hành chính. Từ năm 2016 trở về sau, các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh xếp hạng cải cách hành chính có 3 năm liên tiếp xếp hạng trung bình hoặc 2 năm liên tiếp xếp hạng yếu, Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ xem xét, điều chuyển công tác người đứng đầu sở, ban, ngành, địa phương có mức xếp hạng trên.

5- Về quốc phòng, an ninh, trật tự xã hội

5.1- Công tác quốc phòng

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng, nhất là Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về *Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh.

Nâng cao chất lượng nắm tình hình, dự báo kịp thời, chính xác các tình huống về quốc phòng. Chủ động phòng ngừa các nguy cơ dẫn đến xung đột, chiến tranh, bạo loạn, khủng bố và nguy cơ “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”. Tập trung xây dựng điểm cho Quân khu về phòng thủ dân sự cấp tỉnh và các địa phương (*Nha Trang, Cam Ranh*).

Xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ và lực lượng dự bị động viên có đủ số lượng, bảo đảm chất lượng, hoạt động hiệu quả; đảng viên trong dân quân, tự vệ đạt trên 22,5% (*riêng trong dân quân đạt trên 18,5%*); 100% cán bộ ban chỉ huy quân sự cấp xã có trình độ đạt chuẩn theo quy định và là

đảng viên; đảng viên trong các đơn vị dự bị động viên đạt trên 8% (*riêng sỹ quan dự bị đạt trên 60%*). Thực hiện chặt chẽ các khâu, các bước trong tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ.

Trong nhiệm kỳ, xây dựng 30 đến 50% công trình sở chỉ huy cấp huyện; 35 đến 40% công trình chiến đấu của tỉnh và cấp huyện; hoàn thành từ 1 đến 2 đường hầm sở chỉ huy cơ bản cấp huyện. Tiếp tục đầu tư, xây dựng trường bắn, thao trường huấn luyện tổng hợp của tỉnh (*tại xã Khánh Hiệp, huyện Khánh Vĩnh*) và các huyện, thị xã, thành phố theo tiêu chí “*3 trong 1*”; hoàn thành Kho vũ khí - đạn của tỉnh ở vị trí mới (*xã Diên Xuân, huyện Diên Khánh*).

5.2- Công tác an ninh, trật tự xã hội

Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trên tất cả các lĩnh vực, nhất là công tác bảo vệ chính trị nội bộ, phòng ngừa, xử lý nghiêm đối với những biểu hiện “*tự chuyển biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Chủ động phát hiện, ngăn chặn các hoạt động liên kết trong và ngoài nước, không để hình thành, công khai các tổ chức chính trị đối lập.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới*; Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*. Đẩy mạnh phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm có yếu tố nước ngoài, tội phạm ma túy, tội phạm cướp, cướp giật, trộm cắp tài sản, tệ nạn xã hội... Tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông.

Giải quyết dứt điểm khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, không để hình thành các điểm nóng. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn các thế lực thù địch, các đối tượng cơ hội chính trị lợi dụng các vấn đề liên quan đến dân tộc, tôn giáo, bồi thường giải phóng mặt bằng, ô nhiễm môi trường và biển Đông... để kích động biểu tình, gây rối, bạo loạn trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 09-CT/TW, ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới*. Đổi mới công tác phát động phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở; chú trọng phát huy, áp dụng các mô hình tự quản đang được triển khai hiệu quả.

6- Về công tác xây dựng Đảng

6.1- Công tác chính trị, tư tưởng

Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả về mặt tư tưởng, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, phù hợp với từng giai đoạn, tạo sự thống nhất trong Đảng bộ và đồng thuận xã hội.

Tăng cường đấu tranh, làm thất bại âm mưu, hoạt động “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trên mặt trận tư tưởng; kịp thời cung cấp thông tin chính thống các vấn đề dư luận quan tâm.

Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng, xem đây là việc làm thường xuyên, là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của các tổ chức đảng, chính quyền các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội.

Tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp. Củng cố vững chắc niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân tạo sự thống nhất, tự giác, quyết tâm cao trong hành động.

6.2- Công tác tổ chức, cán bộ

Kiên quyết, kiên trì tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa XII) về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*; tiếp tục xây dựng các giải pháp tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng.

Có những giải pháp đột phá để nâng cao chất lượng công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới. Hoàn thiện quy chế bổ nhiệm cán bộ, mở rộng quyền đề cử và tự ứng cử. Xây dựng cơ chế bảo đảm phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng và đãi ngộ xứng đáng người có đức, có tài.

Rà soát chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận và đoàn thể để tinh gọn, tránh trùng lặp, bỏ sót chức năng, nhiệm vụ nhằm nâng cao chất lượng hoạt động. Tiếp tục kiện toàn, củng cố, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị ở cơ sở đồng bộ, thống nhất, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng.

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp, tạo chuyển biến tích cực về chất lượng hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng, nhất

là các tổ chức đảng trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

Tập trung xây dựng tổ chức đảng, tạo nguồn phát triển đảng viên ở những nơi chưa có hoặc còn ít đảng viên, chưa có tổ chức đảng, nhất là ở thôn, tổ dân phố, trường học và doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Tổng kết Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 30/5/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về tăng cường công tác chính trị tư tưởng, củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học; xây dựng kế hoạch thực hiện đến năm 2020.

6.3- Công tác kiểm tra, giám sát

Đổi mới, tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp bảo đảm hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể.

Chỉ đạo ủy ban kiểm tra các cấp thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong đảng. Tập trung chỉ đạo kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới, trước hết là cấp dưới trực tiếp, cấp ủy viên, cán bộ thuộc diện cấp ủy các cấp quản lý, người đứng đầu theo đúng quy định của Điều lệ Đảng.

Tăng cường phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát với công tác thanh tra, điều tra, kiểm sát, giám sát của các cơ quan nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể. Phát huy vai trò của Nhân dân trong việc tham gia kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

Củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ kiểm tra từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo tương xứng, ngang tầm, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Thực hiện tốt công tác cán bộ để không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát.

6.4- Công tác dân vận

Đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động số 18-CTr/TU, ngày 09/12/2013 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận trong tình hình mới*, Kế hoạch số 10-KH/TU, ngày 07/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư Trung ương về *tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số*.

Triển khai thực hiện tốt Thông tri số 03-TT/TU, ngày 31/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về *nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp*. Tập trung thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về *tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở*.

Xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ dân vận chuyên trách, cán bộ Mặt trận, đoàn thể các cấp và đội ngũ cán bộ phụ trách công tác dân vận của các sở, ban, ngành.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận và đoàn thể, hội quần chúng, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận, tập hợp, vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; tuyên truyền, gương người tốt, việc tốt trên các phương tiện thông tin đại chúng; quan tâm xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” tiêu biểu tạo sức lan tỏa trong các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là địa bàn khu dân cư.

Nâng cao nhận thức, thống nhất quan điểm trong đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành, địa phương, cơ sở và quần chúng nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc, công tác tôn giáo. Tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của địa phương. Quan tâm xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có đông tín đồ tôn giáo.

6.5- Công tác nội chính; phòng, chống, tham nhũng

a) Về công tác nội chính

Chú trọng lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động các cơ quan tư pháp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án theo Chỉ thị số 15-CT/TW của Bộ Chính trị. Tiếp tục lãnh đạo thực hiện tốt Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kết luận số 92-KL/TW của Bộ Chính trị về *tiếp tục thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*. Tăng cường lãnh đạo thực hiện tốt pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

b) Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tập trung

lãnh đạo thực hiện cải cách hành chính, công khai minh bạch các chế độ, chính sách, các quy định trên các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy các cơ quan có chức năng đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đồng thời nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ việc, vụ án tham nhũng, hạn chế việc để án tồn đọng.

Phát huy vai trò giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận, đoàn thể tỉnh, các cơ quan báo, đài và Nhân dân tích cực tham gia đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Xây dựng và thực hiện tốt chính sách khen thưởng và bảo vệ tổ chức, cá nhân phát hiện, tố cáo tham nhũng.

7- Về hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể trong giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục chính trị, tư tưởng cho đoàn viên, hội viên, nhất là tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trọng tâm của địa phương bằng nhiều hình thức nhằm thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên tích cực tham gia.

Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của Mặt trận và các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo tương xứng, ngang tầm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế, các cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Mặt trận và các đoàn thể tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Chương trình hành động này, đảm bảo đồng bộ, khả thi. Kế hoạch thực hiện phải xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, lộ trình thực hiện và phân công trách nhiệm để triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả. Thời gian xây dựng kế hoạch, *hoàn thành trong quý III/2016.*

2- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và nghị quyết đại hội đảng bộ cấp mình và chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc triển khai thực hiện, đảm bảo thiết thực, hiệu quả (*trường hợp đã xây dựng chương trình hành động thì tiếp tục bổ sung các nhiệm vụ trọng tâm,*

giải pháp theo Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Chương trình hành động này phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, đơn vị). Thời gian xây dựng chương trình hành động, hoàn thành trong quý III/2016.

3- Các cơ quan, đơn vị được phân công chuẩn bị các đề án, chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo phụ lục đính kèm Chương trình hành động này phải tích cực, chủ trì chuẩn bị, bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ.

4- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân; tích cực phát động và hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp trong tình nhiệm kỳ 2015 - 2020 đề ra.

5- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Chương trình hành động của Tỉnh ủy; kịp thời phản ánh, đưa tin về những cách làm hay, sáng tạo của các tập thể, cá nhân, địa phương, cơ quan, đơn vị, đồng thời phê phán thái độ thờ ơ, thiếu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, người đứng đầu các cấp trong việc triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng.

6- Giao Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung trong Chương trình hành động này; giao nhiệm vụ cho các cơ quan tham mưu Tỉnh ủy thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện; chỉ đạo tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ để kiểm điểm, rút kinh nghiệm và đề ra các giải pháp thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Các ban đảng Trung ương (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo),
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy,
và đảng ủy trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy,
ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

Đã ký **Lê Thanh Quang**